

khả năng tiêu hoá các chất dinh dưỡng. Chính vì vậy, từ ngày 15 sau khi đẻ có thể tập cho bê, nghé ăn thức ăn tinh, từ ngày thứ 20, tập cho chúng ăn cỏ khô và ngày thứ 30 tập cho ăn cỏ non, cỏ ủ tươi.

Nguyên tắc tập cho ăn thức ăn bổ sung là cho ăn từ ít đến nhiều. Thức ăn cho bê, nghé phải sạch sẽ, phẩm chất tốt. Cần đảm bảo thường xuyên có nước uống sạch sẽ, đầy đủ. Tốt nhất là bố trí máng thức ăn tinh, máng cỏ khô và máng nước ngoài sân chơi để bê, nghé có thể tự do liếm láp ngay từ ngày đầu.

Hiện nay, trong kỹ thuật nuôi dưỡng nghé cũng như nuôi bê sữa dưới 6 tháng tuổi, người ta có xu hướng giảm lượng sữa tươi, thời gian ăn sữa rút ngắn xuống 3-4 tháng, đồng thời tập cho bê, nghé ăn các loại thức ăn cỏ xanh, củ quả và thức ăn tinh. Việc giảm tiêu chuẩn sữa nguyên đến mức tối thiểu dần đến chậm tăng khối lượng cơ thể vào thời kỳ đầu của bê, nghé, nhưng về sau có sự bù trừ để từ lúc bê, nghé đạt 12 – 18 tháng tuổi lại phát triển bình thường.

Trong điều kiện trâu bò trong các gia đình để lấy thịt hoặc sử dụng sức kéo, có thể để bê, nghé trực tiếp bú mẹ những cũng cần lưu ý cho bê, nghé tập ăn hoặc chăn thả tự do trên bãi chăn. Việc chăn thả trên bãi chăn ngoài ván để giúp bê, nghé có thể tự liếm láp, sớm tập ăn còn tăng khả năng vận động, giúp cho quá trình trao đổi chất tăng và cơ thể thêm rắn chắc, khoẻ mạnh.

Nguồn: Sách Nuôi trâu bò ở nông hộ và trang trại/Nhà xuất bản nông nghiệp 2004; tr. 83 - 87

PHƯƠNG PHÁP TRỒNG CÀI BÊ ĐÔNG DƯ

Thời vụ:

Cải bẹ Đông Dư thuộc nhóm cải ngọt, có nhiều đặc điểm quý, bẹ lá to, dày và trắng, có lá non cuộn lại thành cuộn ở giữa.

Cải bẹ Đông Dư trồng vụ đông xuân, gieo hạt từ tháng 8 đến tháng 11.

Vườn ươm

Cây cải bẹ Đông Dư có thể gieo thẳng hoặc gieo ở vườn ươm rồi mới đem ra cây. Làm đất nhỏ, lén luống rộng 1m, cao 30cm. Bón lót phân chuồng hoai mục, lượng từ 2-3kg/m². Nếu gieo để liên chân thì 1m² gieo từ 0,5-1g hạt giống, nếu gieo ở vườn ươm rồi cây thì gieo 1-1,2g hạt giống/m². Gieo hạt xong phủ trầu hoặc rom rạ lên mặt luống rồi dùng ô doa tưới đều, sau đó mỗi ngày tưới một lần.

Chú ý trừ kiến, để càm hạt bằng cách dùng thuốc Basudin bột 1kg/sào (rắc đều vào luống trước khi gieo) hoặc thuốc Padan 0,1% phun phòng sau khi gieo hạt. Để phòng bệnh lở cổ rễ bằng thuốc Alvin, Carbezim phun cho cây con 1-2 lần.

Trồng, chăm sóc:

Làm đất nhỏ, lén luống rộng 1m, cao 30cm, rãnh rộng 30cm. Rắc phân chuồng hoai mục từ 1,5-2kg/m². Nếu không có phân chuồng có thể dùng phân lân vi sinh Sông Ranh, lượng dùng 40-50 kg/sào Bắc bộ. Trộn đều phân lân vi sinh với 1/2 lượng đạm và đất sau đó san phẳng rồi cây. Nếu gieo liền chân thì tia 2 đợt khi cây có 2-3 lá thật với khoảng cách từ 15-20cm/cây. Nếu cây thì để khoảng cách 20-25cm/cây, bảo đảm mật độ từ 3.000-3.600 cây/sào.

Phân bón và cách bón phân

- Lượng phân bón cho 1 sào Bắc bộ: Phân chuồng hoai mục 0,8-1 tấn hoặc 40kg phân lân Sông Ranh, 30kg phân NPK (5:10:3) của Lâm Thao hoặc Apatít Lào Cai,

đạm urê 3-5kg, kali sunfat 1-3 kg, supe lân Lâm Thao 0-15kg (nếu bón phân tổng hợp NPK thì bón lượng đạm, lân, kali tối thiểu).

- Cách bón: Bón lót toàn bộ phân chuồng (hoặc phân lân vi sinh, phân NPK), phân lân + 1/2 lượng đạm, kali. Rắc các loại phân trên bề mặt đất, dùng cuốc trộn thật đều phân với đất, rồi cấy rau vào. Bón thúc lần 1: Tưới thúc hoặc bón cách gốc 10-12cm 1/4 lượng đạm, kali. Bón sau khi cấy 10-15 ngày. Bón thúc lần 2: Lượng đạm và kali còn lại sau lần 1: 10-15 ngày. Bón cách gốc 10-15cm.

Dùng các loại phân bón qua lá như: Atonic, Yogen, Orgamin... phun cho rau cài 7-10 ngày/lần tăng chất lượng, năng suất rau lên 30-50%. Tưới ẩm cho cải thường xuyên bằng nước sạch, đảm bảo độ ẩm 70-80% độ ẩm đất.

Phòng trừ sâu, bệnh hại

- Sâu hại: Các loại sâu như sâu tơ, sâu xanh, rệp, muỗi, bọ nhảy sọc dưa... Dùng các loại thuốc thảo mộc như: hạt Neembon, hạt củ đậu, Rotenone hoặc thuốc trừ sâu vi sinh BT, DenFil, Dipel thuốc hóa học Regent 800 WG, Sherpa 25 EC, Actara 25 WG, Karate 2,5 EC... phun trừ.

- Bệnh hại: Bệnh thối nhũn, phấn trắng, đốm nâu lá dùng các thuốc Aliete 800 WG, Tilt-supe 300 ND, Carbezim 50 WG... phun trừ.

Chú ý: Ngừng bón đạm trước khi sử dụng 15 ngày. Các loại thuốc trừ sâu, bệnh nên phun luân phiên thay đổi để tránh hiện tượng quen thuốc.

Nguồn: Theo Báo Nông thôn ngày nay, 28/9/2004, tr. 10

PHÒNG TRỪ MỘT SỐ BỆNH CHỦ YẾU CHO CÂY CÀ CHUA, KHOAI

TÂY ĐÔNG

Vụ thu đông, cà chua, khoai tây hay bị 3 bệnh: Xoăn lá, héo xanh và mốc sương gây thất thu lớn. Để khắc phục tình trạng trên, những người làm vườn cần lưu ý một số triệu chứng, đặc điểm gây hại và những biện pháp phòng trừ sau:

1. Bệnh xoăn lá cà chua, khoai tây (bệnh hoa lá bệnh dù...) do vi rút gây ra.

- Triệu chứng: Ngọn xoăn vàng, nhăn nhèo, màu vàng xanh xen kẽ, lá nhỏ dị hình. Nếu bị giai đoạn đầu cây còi cọc, cà chua không ra quả, khoai tây củ nhỏ.

- Đặc điểm lây lan và phát triển: Bệnh lan truyền bằng dịch cây, bằng củ giống, hạt giống, qua tàn dư cây bệnh vụ trước, do bọ phấn chich hút truyền bệnh. Bệnh thường xảy ra trong vụ sớm, nhiệt độ cao 28-35 độ C.

2. Bệnh mốc sương cà chua, khoai tây.

- Triệu chứng: Trên lá vết bệnh màu xanh tái, mặt dưới lá có một lớp nấm màu trắng sau thành màu nâu đen ướt khi trời ẩm, trắng xám như sương đó là cành mang bào tử phân sinh. Trên thân, cành vết bệnh màu thâm đen kéo dài theo thân cành. Bệnh nặng thân cành có thể bị gãy. Trên quả cà chua, vết bệnh cứng, bề mặt không bằng phẳng, đẻ lâu quả thối không chín được. Trên củ khoai tây, vết bệnh màu nâu vàng xung quanh củ.

- Đặc điểm lây lan và phát triển: Bệnh gây hại nặng từ hạ tuần tháng 12 đến hết tháng 2, khi nhiệt độ 12-22 độ C, độ ẩm không khí cao 90-100%, có mưa phun ẩm ướt.

3. Bệnh héo xanh và héo vàng cà chua, khoai tây.

- Triệu chứng: Bệnh do nấm Rhizoctonia Solani làm mốc trắng gốc, cây